

Số: 09/2023/CBTT-CT

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 06 năm 2023

“V/v Công bố về việc ký hợp đồng kiểm toán
báo cáo tài chính năm 2023”

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức phát hành:** Công ty cổ phần Dược - Vật tư y tế Đắk Lắk.
Mã chứng khoán: DBM
- Trụ sở chính** : 9A Hùng Vương, P. Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, T. Đắk Lắk.
- Điện thoại** : 02623.812394
- Fax** : 02623.858805
- Loại thông tin công bố:** 24h
- Người thực hiện công bố thông tin:** Phan Thành Trinh – Ủy viên HĐQT, TGD.
- Nội dung thông tin công bố:**

Ngày 29/06/2023, Công ty Cổ phần Dược – Vật tư y tế Đắk Lắk đã ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội về việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2023 và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang điện tử của công ty vào ngày 29/06/2023, tại địa chỉ: <http://bamepharm.com.vn>, chuyên mục “Cổ đông”.

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (thay báo cáo);
- Đăng tải website công ty;
- Lưu NPTQTCT.



PHAN THÀNH TRINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----oOo-----

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ SOÁT XÉT

(Số: 062023 - BAMEPHARM)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2017;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2006;
- Căn cứ vào Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2012;
- Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng Kiểm toán;
- Căn cứ vào yêu cầu của Công ty Cổ phần Dược – Vật tư Y tế Đắc Lắc.

Hôm nay, ngày 29 tháng 6 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – VẬT TƯ Y TẾ ĐẮC LẮK
(sau đây gọi tắt là "Công ty" hoặc "Bên A")

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 6000449389 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắc Lắc cấp lần đầu ngày 31 tháng 12 năm 2003.
- Văn phòng tại: Số 9A đường Hùng Vương, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắc Lắc
- Điện thoại: 84 – 262 - 391 7118
- Fax: 84 – 262 - 385 8805
- Đại diện: Ông Phan Thành Trinh - Chức vụ: Tổng Giám đốc

và

BÊN B: CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM - CHI NHÁNH HÀ NỘI ("Bên B")

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số: Số 0300811802-001 do phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 23 tháng 4 năm 2012 và Giấy chứng nhận sửa đổi lần ba ngày 3 tháng 1 năm 2017
- Văn phòng tại: Tầng 8, Tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 84-24-8 315 100
- Fax: 84-24-8 315 090
- Mã số thuế: 03 008 11 802 – 001
- Đại diện: Ông Trịnh Xuân Hòa – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc (*)

(*) (Theo Thư Ủy quyền số CDT/03102020-HXT ngày 3 tháng 10 năm 2020 của Tổng Giám đốc Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam)

Sau khi bàn bạc, thương lượng, cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét (sau đây gọi là "Hợp đồng") gồm các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này cùng với các Điều khoản và Điều kiện chung tạo thành một văn bản Hợp đồng hoàn chỉnh và thống nhất, xác nhận các điều khoản theo đó Bên B được Bên A chỉ định để cung cấp các dịch vụ sau:

- ▶ Soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty được lập theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính ("CMKTVN") cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2023 ("báo cáo tài chính giữa niên độ");

Báo cáo tài chính giữa niên độ cần được soát xét bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2023,
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc cùng ngày.

Mục tiêu của công tác soát xét là để báo cáo cho kiểm toán viên của Công ty Cổ phần Traphaco, công ty mẹ của Công ty, theo các mẫu báo cáo được yêu cầu bởi đơn vị kiểm toán này nhằm phục vụ cho công tác soát xét báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty Cổ phần Traphaco. Theo đó, Bên B không phát hành báo cáo soát xét cho báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty.

- ▶ Kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được lập theo CMKTVN cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 ("báo cáo tài chính năm");

Báo cáo tài chính năm cần được kiểm toán bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023,
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Mục tiêu của cuộc kiểm toán là để Bên B có được sự đảm bảo hợp lý về việc báo cáo tài chính trên phương diện tổng thể có các sai sót trọng yếu do nhầm lẫn hay do gian lận hay không, và đưa ra ý kiến về việc liệu báo cáo tài chính có phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các CMKTVN và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN

A. Trách nhiệm:

2.1 Trách nhiệm của Bên A:

Ban Tổng Giám đốc và những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của Bên A (sau đây gọi chung là "**Ban Giám đốc**"), thừa nhận và hiểu là họ có trách nhiệm về:

- a. Việc lập và trình bày hợp lý báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo tài chính năm của Công ty (sau đây gọi chung là "các báo cáo tài chính") bao gồm đầy đủ các thuyết minh báo cáo tài chính một cách trung thực và hợp lý, phù hợp theo CMKTVN. Điều này bao gồm cả việc duy trì sổ sách và kiểm soát nội bộ phù hợp, lựa chọn và áp dụng chế độ kế toán nhất quán và bảo vệ quản lý tài sản của Công ty;
- b. Việc duy trì các biện pháp kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để giúp cho việc lập các báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn;
- c. Việc đảm bảo việc các sổ sách kế toán và chứng từ kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng;
- d. Việc cung cấp cho Bên B:
 - ▶ Tất cả các tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc được biết, nhận thấy có liên quan đến việc lập và trình bày các báo cáo tài chính chẳng hạn như hồ sơ, chứng từ và những thông tin khác một cách kịp thời;
 - ▶ Các thông tin bổ sung mà Bên B có thể yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình cho mục đích kiểm toán;
 - ▶ Quyền trao đổi không hạn chế với các nhân viên trong Công ty mà Bên B xác định là cần thiết để thu được bằng chứng kiểm toán; và
 - ▶ Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Việc Ban Giám đốc không thể cung cấp cho Bên B các thông tin được đề cập như trên hoặc quyền trao đổi với nhân viên trong Công ty của Bên A có thể gây chậm hoàn thành công việc và phát hành báo cáo của Bên B, và/hoặc thay đổi phạm vi các thủ tục kiểm toán/soát xét, hoặc thậm chí dẫn tới việc Bên B chấm dứt cung cấp dịch vụ;

- e. Việc điều chỉnh các báo cáo tài chính để sửa chữa các sai sót do Bên B phát hiện và khẳng định với Bên B thông qua thư giải trình của Ban Giám đốc là Bên A tin tưởng rằng ảnh hưởng của từng sai sót cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể các báo cáo tài chính;

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN (tiếp theo)

A. Trách nhiệm: (tiếp theo)

2.1 Trách nhiệm của Bên A: (tiếp theo)

- f. Việc Ban Giám đốc chịu trách nhiệm, dưới sự giám sát những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp, xác định các hoạt động kinh doanh của Công ty được thực hiện theo các luật lệ và quy định. Ban Giám đốc và những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp cũng chịu trách nhiệm phát hiện và giải quyết bất kỳ hành vi không tuân thủ luật lệ hoặc các quy định. Ban Giám đốc chịu trách nhiệm thông báo cho Bên B biết một cách kịp thời về tất cả các trường hợp bị nghi ngờ hoặc được xác định là không tuân thủ pháp luật và các quy định, mà Ban Giám đốc, hoặc những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của Công ty biết được, (a) liên quan đến các sai sót về mặt tài chính, (b) có ảnh hưởng trực tiếp đến việc xác định các số liệu và thuyết minh trọng yếu trong các báo cáo tài chính của Công ty và/hoặc (c) không có ảnh hưởng trực tiếp đến việc xác định các số liệu và thuyết minh trọng yếu trong các báo cáo tài chính của Công ty nhưng việc tuân thủ pháp luật và các quy định có ảnh hưởng quyết định đến tình hình kinh doanh của Công ty, khả năng tiếp tục hoạt động, hoặc để tránh các khoản phạt với giá trị lớn. Ban Giám đốc Công ty phải thông báo cho Bên B về các trường hợp trên bất kể các trường hợp được xác định hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định được phát hiện hay thông báo từ nguồn nào hoặc dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm nhưng không giới hạn, những thông tin từ “những người tố cáo sai phạm”, nhân viên, cựu nhân viên, những nhà phân tích, những nhà quản lý hoặc những người khác) và tạo điều kiện cho chúng tôi tiếp cận đầy đủ, kịp thời với các thông tin này và với bất kỳ cuộc điều tra nội bộ nào có liên quan. Các trường hợp được xác định hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định về việc giả mạo kết quả tài chính do Ban Giám đốc hoặc nhân viên Công ty thực hiện, biển thủ tài sản do Ban Giám đốc hoặc nhân viên Công ty thực hiện, cố ý vi phạm hệ thống kiểm soát nội bộ, các bên liên quan gây ảnh hưởng không thích hợp lên các giao dịch với các bên liên quan, cố tình làm Bên B hiểu sai lệch, hoặc các thông tin, các hành vi được xác định hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật khác, bao gồm gian lận khác có thể dẫn đến sai lệch trong các báo cáo tài chính hoặc có ảnh hưởng đến công tác lập báo cáo tài chính của Bên A. Trong trường hợp Bên A hạn chế cung cấp cho Bên B các thông tin đề cập trong đoạn này (mà nguyên nhân là do Bên A không được phép tiết lộ các thông tin đó theo thỏa thuận bảo mật giữa Bên A và bên thứ ba), Bên A sẽ thông báo ngay cho Bên B biết về việc một số thông tin không được cung cấp cho Bên B. Việc không cung cấp đầy đủ thông tin có thể được xem như một hạn chế về phạm vi kiểm toán và có thể khiến Bên B không thể đưa ra ý kiến đối với các báo cáo tài chính; thay đổi hình thức báo cáo mà Bên B có thể phát hành đối với các báo cáo tài chính; hoặc ảnh hưởng đến khả năng Bên B tiếp tục đảm nhiệm vai trò kiểm toán viên độc lập. Bên B sẽ thông báo với Bên A về việc không được cung cấp đầy đủ thông tin này;
- g. Việc cung cấp cho Bên B, khi kết thúc cuộc soát xét/kiểm toán, các ý kiến giải trình bằng văn bản từ Bên A về những vấn đề ghi trên các báo cáo tài chính của Công ty, và về việc Bên A: (1) đã hoàn thành trách nhiệm lập và trình bày hợp lý các báo cáo tài chính theo các CMKTVN và tất cả các giao dịch đã được ghi chép và phản ánh trong các báo cáo tài chính; và (2) đã cung cấp cho Bên B tất cả những thông tin và quyền trao đổi thông tin có liên quan như được trình bày trong Hợp đồng này. Các câu trả lời cho các cuộc phỏng vấn của Bên B, các văn bản giải trình và kết quả thực hiện thủ tục kiểm toán sẽ hình thành các bằng chứng mà Bên B sẽ sử dụng làm cơ sở để đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính của Công ty;
- h. Đảm bảo điều kiện làm việc thuận lợi cho Bên B bao gồm tạo điều kiện cho Bên B tham dự và giám sát kiểm kê hàng tồn kho, tài sản (nếu cần thiết) và hỗ trợ việc phô tô, đánh máy, chuẩn bị chứng từ và các thư xác nhận số dư tài khoản ngân hàng, khoản phải thu khách hàng và phải trả nhà cung cấp theo mẫu do Bên B lựa chọn; và
- i. Thanh toán giá trị hợp đồng đúng hạn cho Bên B.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN (tiếp theo)

A. Trách nhiệm: (tiếp theo)

2.2 Trách nhiệm của Bên B:

2.2.1 Đối với công tác soát xét các báo cáo tài chính giữa niên độ

- a. Tiến hành soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ phù hợp với Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện cũng như các yêu cầu cụ thể của kiểm toán viên của công ty mẹ của Công ty.
- b. Công việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ bao gồm việc trao đổi, chủ yếu là với những nhân viên chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính và kế toán, và áp dụng các thủ tục phân tích và soát xét khác. Công tác soát xét có phạm vi công việc ít hơn rất nhiều so với một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do đó không đủ bằng chứng để Bên B có được sự bảo đảm là Bên B sẽ phát hiện được tất cả những vấn đề quan trọng mà Bên B có thể xác định được trong một cuộc kiểm toán. Vì vậy, Bên B sẽ không đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính giữa niên độ.
- c. Một cuộc soát xét bao gồm việc thu thập đầy đủ các hiểu biết về công việc kinh doanh và công tác kiểm soát nội bộ của Công ty có liên quan đến việc chuẩn bị thông tin tài chính giữa niên độ để xác định những sai sót có thể có trong thông tin tài chính giữa niên độ và xem xét khả năng xảy ra các sai sót này; và chọn lựa những các thủ tục trao đổi, phân tích và các thủ tục soát xét khác nhằm cung cấp cho Bên B cơ sở để đưa ra nhận xét về việc liệu Bên B có nhận thấy sự kiện nào khiến Bên B cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ không được lập theo CMKTVN nhằm phục vụ cho công tác soát xét báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của công ty mẹ của Công ty là Công ty Cổ phần Traphaco. Bên B sẽ không phát hành báo cáo soát xét cho báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty.

2.2.2 Đối với công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm

- a. Tiến hành kiểm toán phù hợp với các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam ("CMKiTVN") do Bộ Tài chính nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành. Các chuẩn mực này đòi hỏi Bên B tuân thủ các yêu cầu về đạo đức, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để có được sự đảm bảo hợp lý, hơn là đảm bảo tuyệt đối về việc liệu báo cáo tài chính năm có còn các sai sót trọng yếu do nhầm lẫn hay do gian lận hay không. Quá trình kiểm toán có một số hạn chế tiềm tàng (ví dụ như là việc sử dụng các xét đoán và kiểm tra số liệu trên cơ sở chọn mẫu và khả năng xảy ra việc thông đồng hoặc giả mạo có thể ngăn cản kiểm toán viên phát hiện các sai sót, các hành vi gian lận hay bất hợp pháp có tính trọng yếu). Do đó, có thể có rủi ro khó tránh khỏi là sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính năm không bị phát hiện mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các hướng dẫn của CMKiTVN. Ngoài ra, mục đích của việc kiểm toán không phải là để phát hiện các sai sót hoặc gian lận không có tính trọng yếu đối với báo cáo tài chính năm.

Bên B, trong quá trình kiểm toán, sẽ xem xét công tác kiểm soát nội bộ đối với báo cáo tài chính năm nhằm mục đích lập kế hoạch cho công tác kiểm toán và xác định nội dung, thời gian, và phạm vi của các thủ tục kiểm toán. Việc xem xét này sẽ không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hiệu quả của công tác kiểm soát nội bộ hoặc xác định tất cả những thiếu sót quan trọng.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN (tiếp theo)

A. Trách nhiệm (tiếp theo)

2.2 Trách nhiệm của Bên B (tiếp theo):

2.2.2 Đối với công tác kiểm toán báo cáo tài chính: (tiếp theo)

- b. Theo CMKİTVN, Bên B sẽ trao đổi với những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của Bên A các vấn đề liên quan đến việc tiến hành và kết quả kiểm toán, bao gồm:
- ▶ trách nhiệm của Bên B theo các CMKİTVN để thực hiện và đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính năm đã được Ban Giám đốc lập dưới sự giám sát của những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của Bên A. Việc kiểm toán không làm thay đổi trách nhiệm của Ban Giám đốc và những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của Bên A đối với báo cáo tài chính năm;
 - ▶ giới thiệu về phạm vi và thời gian kiểm toán theo dự kiến;
 - ▶ những phát hiện quan trọng từ cuộc kiểm toán, bao gồm: (1) nhận xét về những nội dung quan trọng có liên quan đến chất lượng của công tác kế toán tại Công ty, bao gồm các chính sách kế toán, ước tính kế toán, thuyết minh báo cáo tài chính năm; (2) những khó khăn đáng kể, nếu có, mà Bên B gặp phải trong quá trình kiểm toán; (3) những sai sót chưa điều chỉnh, trừ những sai sót Bên B cho rằng không đáng kể; (4) những ý kiến bất đồng với Ban Giám đốc, nếu có, dù cho đã được giải quyết thỏa đáng hay không; và (5) những vấn đề khác, nếu có, phát sinh từ công việc kiểm toán mà theo đánh giá chuyên môn là quan trọng và có liên quan đến những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của Bên A về việc giám sát quy trình lập báo cáo tài chính, bao gồm những vấn đề quan trọng có liên quan đến các bên liên quan của Công ty;
 - ▶ những trường hợp có ảnh hưởng đến hình thức và nội dung của báo cáo kiểm toán; và
 - ▶ những giải trình bằng văn bản yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp và những vấn đề quan trọng, nếu có, phát sinh từ công tác kiểm toán đã được thảo luận, hoặc trao đổi qua văn bản với Ban Giám đốc;
- c. Trong trường hợp Bên B nhận thấy có các hành vi không tuân thủ hoặc nghi ngờ việc không tuân thủ pháp luật và quy định bao gồm các hành vi gian lận, thì Bên B sẽ thông báo cho lãnh đạo Bên A ở các cấp phù hợp về những hành vi này. Nếu nhận thấy các hành vi gian lận có liên quan đến Ban Giám đốc hoặc nhân viên có vai trò quan trọng trong công tác kiểm soát nội bộ hoặc những cá nhân khác mà hành vi gian lận của các cá nhân này có thể dẫn đến sai sót trọng yếu trong các báo cáo tài chính năm, Bên B sẽ báo cáo trực tiếp vấn đề này cho những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của Bên A. Bên B sẽ trao đổi với những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của Bên A về những vấn đề có liên quan đến việc không tuân thủ các luật lệ và quy định, bao gồm các hành vi gian lận mà Bên B nhận thấy trừ khi chúng không quan trọng. Tuy nhiên, Bên B sẽ không trao đổi các vấn đề không tuân thủ trên, bao gồm các hành vi gian lận khi luật pháp hoặc quy định cấm Bên B làm vậy;
- d. Trao đổi bằng văn bản về các thiếu sót trọng yếu trong công tác kiểm soát nội bộ được phát hiện trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty;
- e. Trao đổi các nhận xét (nếu có) về các khả năng tiết kiệm hoặc biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát trong hoạt động của Bên A; và
- f. Đảm bảo tính độc lập trong suốt thời gian Hợp đồng.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN (tiếp theo)

B. Quyền hạn

2.3 Bên A có quyền:

- a. Yêu cầu Bên B hoàn thành việc kiểm toán và soát xét trong khoảng thời gian đã thỏa thuận.
- b. Đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn bằng việc thông báo cho Bên B bằng văn bản trong trường hợp bên B không thực hiện đúng theo yêu cầu mà hai bên đã thỏa thuận. Hai bên sẽ tiến hành thanh lý hợp đồng và Bên A sẽ thanh toán phần chi phí dịch vụ cho các nội dung công việc mà Bên B đã hoàn thành trong phạm vi được đề cập tại Điều 5 của Hợp đồng này.

2.4 Bên B có quyền:

- a. Yêu cầu mọi chứng từ có liên quan và thực hiện các thủ tục cần thiết trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm toán và soát xét.
- b. Đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trong trường hợp Bên A không thực hiện theo đúng yêu cầu mà hai bên đã thỏa thuận.

Quyền hạn và trách nhiệm của hai Bên được trình bày chi tiết hơn trong các Điều khoản và Điều kiện chung đính kèm.

ĐIỀU 3: BẢO MẬT VÀ BẢO VỆ DỮ LIỆU

Đảm bảo giữ bí mật thông tin cho Bên A, không tiết lộ các thông tin này cho bên thứ ba nếu không được sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công nhận;

ĐIỀU 4: BÁO CÁO

- 4.1 Khi kết thúc công việc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho bên A: năm (05) bộ báo cáo kiểm toán bằng tiếng Việt để đính kèm vào báo cáo tài chính năm của Công ty;

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

- 4.2 Khi kết thúc công việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, Bên B sẽ hoàn tất các biểu mẫu theo yêu cầu của kiểm toán viên của Công ty Cổ phần Traphaco. Bên B sẽ không phát hành báo cáo soát xét riêng cho báo cáo tài chính giữa niên độ của Bên A.

- 4.3 Việc nộp các báo cáo này cho các cơ quan chức năng thuộc trách nhiệm của Bên A.

ĐIỀU 4: BÁO CÁO (tiếp theo)

4.4 Bên A sẽ cung cấp cho Bên B xem xét các bản in mẫu của báo cáo thường niên hoặc các tài liệu được phát hành ra công chúng khác mà trong đó có báo cáo tài chính đã được Bên B kiểm toán và ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét của Bên B hoặc đề cập đến việc Bên B đã kiểm toán và/hoặc soát xét các báo cáo tài chính này trước khi các tài liệu này được công bố. Ban Giám đốc Bên A chịu trách nhiệm chính trong việc bảo đảm rằng báo cáo thường niên và các tài liệu được phát hành ra công chúng khác không có các thông tin không chính xác. Bên B sẽ xem xét báo cáo thường niên và các tài liệu được phát hành ra công chúng khác để đảm bảo sự nhất quán giữa báo cáo tài chính thường niên với các thông tin có trong báo cáo thường niên và các tài liệu phát hành ra công chúng khác, cũng như xác định liệu các báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán hoặc báo cáo soát xét của Bên B đã được trình bày lại một cách chính xác hay chưa. Nếu Bên B phát hiện bất kỳ sai sót hoặc sự không nhất quán nào có thể gây ảnh hưởng đến các báo cáo tài chính đã được Bên B kiểm toán/soát xét, thì Bên B sẽ thông báo cho Ban Giám đốc Bên A và những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của Công ty một cách thích hợp.

4.5 Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm và báo cáo soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ không được phép công bố hoặc tham chiếu tới trên các văn bản điện tử mà không có sự chấp thuận trước của Bên B về hình thức và hoàn cảnh mà các báo cáo này được trình bày hoặc tham chiếu tới.

Trong trường hợp Bên A muốn trình bày các báo cáo tài chính đã được Bên B kiểm toán/soát xét và các báo cáo của Bên B dưới hình thức văn bản điện tử, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm cung cấp trước cho Bên B một bản điện tử để Bên B xem xét và có ý kiến phản hồi trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận. Bên A sẽ chịu trách nhiệm về việc trình bày chính xác các báo cáo tài chính đã được kiểm toán/soát xét và báo cáo của Bên B có liên quan. Bên A cũng có trách nhiệm đảm bảo an toàn và áp dụng các biện pháp kiểm soát nhằm đảm bảo tính chính xác của thông tin trong suốt thời gian công bố. Các trách nhiệm này của Ban Giám đốc Công ty cũng được áp dụng cho việc trình bày bất kỳ thông tin tài chính nào liên quan đến các giai đoạn tài chính trước đây. Việc kiểm tra hệ thống kiểm soát nội bộ đối với việc trình bày các thông tin tài chính đã được kiểm toán và/hoặc soát xét trên địa chỉ Internet của Bên A không thuộc phạm vi cuộc kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính.

Nếu Bên A lựa chọn gửi báo cáo tài chính thường niên và các thông tin tài chính khác cho các cổ đông bằng phương tiện điện tử, thì Ban Giám đốc Công ty phải chịu trách nhiệm về việc trình bày chính xác các báo cáo tài chính và báo cáo của Bên B trong quá trình gửi các tài liệu này.

ĐIỀU 5: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

5.1 Tổng giá trị hợp đồng này là 116.000.000 VND (bằng chữ: Một trăm mười sáu triệu đồng Việt Nam).

Phí dịch vụ của Bên B cũng bao gồm các chi phí liên quan đến việc sử dụng các công cụ kỹ thuật kiểm toán chuyên biệt để cung cấp Dịch vụ Kiểm toán.

Bên B sẽ tính thêm thuế giá trị gia tăng theo mức thuế suất hiện hành vào mức phí trên. Phí dịch vụ nêu trên đã bao gồm các khoản chi phí hoàn trả khác có liên quan như chi phí đi lại, ăn ở và thông tin liên lạc phát sinh trong quá trình kiểm toán.

Mức giá ước tính và lịch trình kiểm toán được Bên B xây dựng dựa trên các yếu tố trong đó có kết quả soát xét sơ bộ các sổ sách chứng từ của Bên A và các giải trình mà Bên A đã cung cấp và tùy thuộc vào mức độ hỗ trợ hợp lý từ phía Bên A. Nếu giả định của Bên B về các vấn đề này không đúng với thực tế hoặc nếu điều kiện của các sổ sách chứng từ, mức độ hợp tác, hoặc có những vấn đề khác ngoài tầm kiểm soát hợp lý và phải thực hiện thêm các phần công việc ngoài những phần công việc mà Bên B dựa vào đó để ước tính Phí Dịch vụ, khi đó Bên B có thể điều chỉnh và thống nhất lại với Bên A Phí Dịch vụ và ngày hoàn tất công việc dự kiến.

ĐIỀU 5: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN (tiếp theo)

5.2 Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo tiến độ như sau:

50% khi Bên B bắt đầu công việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ; và
50% khi Bên B bắt đầu công việc kiểm toán cuối năm.

5.3 Bên A sẽ thanh toán các hóa đơn do bên B phát hành trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn hợp lệ do Bên B phát hành. Quá thời hạn này, Bên B có quyền tính tiền lãi phát sinh với số tiền quá hạn nhưng chưa được thanh toán theo lãi suất cho vay ngắn hạn của ngân hàng thương mại.

5.4 Bên B sẽ phát hành hóa đơn cho Bên A theo các thông tin như sau:

Tên công ty:	Công ty Cổ phần Dược – Vật tư Y tế Đắk Lắk
Địa chỉ:	Số 9A đường Hùng Vương, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
Người nhận:	Ông Phan Thành Trinh, Tổng Giám đốc
Mã số thuế GTGT:	6000 449 389

5.5 Bên A sẽ thanh toán Phí Dịch vụ được quy định tại Điều 5.1 vào tài khoản ngân hàng của Bên B theo địa chỉ sau:

Người thụ hưởng:	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội
Số tài khoản đồng Việt Nam:	002-306686-001
Mở tại:	Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội
Địa chỉ ngân hàng:	Tòa nhà Pacific Place, 83B đường Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Swift Code:	HSBCVNVX

ĐIỀU 6: THỜI HẠN VÀ HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

- 6.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 6.2 Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi Bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.
- 6.3 Trong trường hợp mà việc cung cấp Dịch vụ bị ảnh hưởng bởi đại dịch, dịch bệnh (bao gồm COVID-19) do việc Chính phủ, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện các hạn chế hoặc bất kỳ biện pháp hợp lý nào được một trong hai Bên thực hiện để bảo vệ sức khỏe và an toàn của nhân viên của Bên đó, như làm việc từ nhà, hạn chế đi lại, hạn chế họp trực tiếp, các Bên sẽ đàm phán trên tinh thần thiện chí để điều chỉnh Hợp đồng để việc cung cấp Dịch vụ được thực hiện một cách phù hợp, bao gồm mọi điều chỉnh liên quan đến phí dịch vụ và thời gian cung cấp Dịch vụ.
- 6.4 Trong thời gian thực hiện Hợp đồng, nếu có sự kiện mới nào phát sinh hoặc có những quy định mới của Nhà nước về công tác kế toán và kiểm toán được ban hành liên quan đến nội dung Hợp đồng, thì hai bên sẽ bàn bạc để sửa đổi hợp đồng (nếu cần thiết) cho phù hợp trên tinh thần đảm bảo quyền lợi của hai bên và đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- 6.5 Hợp đồng này được lập tại Hà Nội gồm 2 (hai) bản tiếng Việt có giá trị như nhau, mỗi bên giữ một (1) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC-VẬT TỰ Y TẾ ĐẮK LẮK
M.S.D.N. 04489... C.T.C.P.
TR. B. Đ. N. M. T. H. U. O. T. - T. Đ. P. L. K.

Ông Phan Thành Trinh
Tổng Giám đốc

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM CHI NHÁNH HÀ NỘI
M.S.C.N. 0300811803-001-C.T. TNHH
H. N. O. I.

Ông Trịnh Xuân Hòa
Phó Tổng Giám đốc

Đính kèm các Phụ lục:

- ***Điều khoản và Điều kiện chung***

PHỤ LỤC: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ SOÁT XÉT

Mối quan hệ của chúng tôi đối với quý Công ty

1. Chúng tôi là một Công ty Thành viên trong Mạng lưới các công ty Ernst & Young toàn cầu ("**các Công ty EY**"), trong đó mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt. Các từ "chúng tôi", "của chúng tôi" hoặc "đối tác của chúng tôi" được đề cập đến trong các điều khoản và điều kiện chung này với nghĩa tương ứng.

Các từ "Công ty" hoặc "của Quý Công ty" trong các điều khoản và điều kiện chung này đề cập đến mỗi bên tham gia vào Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét đính kèm này (ngoài chúng tôi).

2. Chúng tôi có thể ký hợp đồng yêu cầu các Công ty EY khác thực hiện một số phần trong Dịch vụ và các công ty này sẽ có thể làm việc trực tiếp với quý Công ty. Tuy nhiên, chỉ có chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm với quý Công ty về (các) Báo cáo, việc thực hiện Dịch vụ và các nghĩa vụ khác theo Hợp đồng này.

Trách nhiệm của quý Công ty

3. Quý Công ty phải chịu trách nhiệm đảm bảo các nhân viên của quý Công ty tuân thủ với các nghĩa vụ của quý Công ty theo Hợp đồng này.

Báo cáo của chúng tôi

4. Quý Công ty không thể căn cứ vào các Báo cáo không phải là bản chính thức.

Giới hạn

5. Quý Công ty (và bất cứ bên thứ ba được cung cấp Dịch vụ) không có quyền yêu cầu chúng tôi bồi thường, theo hợp đồng hoặc nghĩa vụ dân sự, theo luật hoặc bằng cách khác, bất kỳ số tiền nào đối với các tổn thất về lợi nhuận, dữ liệu hoặc lợi thế thương mại, hoặc các thiệt hại khác có tính chất liên đới, ngẫu nhiên, gián tiếp, mang tính xử phạt hoặc đặc biệt khác liên quan đến các khiếu nại phát sinh từ Hợp đồng này hoặc bằng cách khác liên quan đến Dịch vụ, bất kể khả năng xảy ra của tổn thất hoặc thiệt hại đã được dự tính hay không.

6. Quý Công ty (và bất cứ bên thứ ba được cung cấp Dịch vụ) không có quyền yêu cầu chúng tôi bồi thường, theo hợp đồng hoặc nghĩa vụ dân sự, theo luật hoặc bằng cách khác, tổng giá trị vượt quá mức phí dịch vụ thanh toán thực tế cho các Dịch vụ là nguyên nhân trực tiếp gây ra tổn thất liên quan đến các khiếu nại phát sinh từ Hợp

đồng này hoặc bằng cách khác liên quan đến các Dịch vụ.

7. Nếu chúng tôi chịu trách nhiệm với quý Công ty (hoặc với bất cứ bên thứ ba được cung cấp Dịch vụ) theo Hợp đồng này hoặc bằng cách khác liên quan đến các Dịch vụ, về tổn thất hoặc thiệt hại mà có những bên khác cũng góp phần gây ra, thì trách nhiệm của chúng tôi với quý Công ty là riêng rẽ, không liên đới với những bên khác, chỉ giới hạn trong phần chia hợp lý của chúng tôi trong tổng tổn thất hoặc thiệt hại đó, và dựa trên so sánh mức độ gây ra tổn thất của chúng tôi với mức độ gây ra tổn thất của các bên khác. Việc xác định phần trách nhiệm tương ứng của chúng tôi trong Hợp đồng này không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ trường hợp loại trừ hoặc giới hạn trách nhiệm pháp lý cho những người chịu trách nhiệm khác đã được áp đặt hoặc thỏa thuận vào bất kỳ thời điểm nào. Việc xác định phần trách nhiệm của chúng tôi cũng không bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện khiếu nại hoặc khó khăn trong việc thực hiện khiếu nại đối với người có trách nhiệm khác, hoặc người có trách nhiệm khác tử vong, giải thể hoặc phá sản hoặc việc người có trách nhiệm khác ngưng không chịu trách nhiệm về tổn thất hoặc thiệt hại hoặc bất kỳ phần nào của tổn thất hoặc thiệt hại.

8. Quý Công ty sẽ tiến hành khiếu nại hoặc khởi kiện liên quan đến Dịch vụ hoặc các vấn đề khác theo Hợp đồng này trong vòng 2 năm kể từ ngày hoàn thành Dịch vụ.

9. Các giới hạn trong các Mục 6 và 8 sẽ không áp dụng đối với tổn thất hoặc thiệt hại do gian lận hoặc hành vi sai trái có chủ ý do chúng tôi gây ra hoặc bị luật pháp hoặc quy định nghề nghiệp có liên quan cấm.

10. Quý Công ty không có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện về Dịch vụ hoặc các vấn đề khác theo Hợp đồng này đối với các Công ty EY khác, hoặc nhà thầu phụ, thành viên, cổ đông, giám đốc, nhân viên cấp cao, chủ phần hùn, đại diện chủ sở hữu hoặc nhân viên của chúng tôi hoặc của các Công ty EY khác ("**Nhân viên của EY**"). Quý Công ty sẽ chỉ khiếu nại hoặc khởi kiện chúng tôi.

Đền bù

11. Trong phạm vi luật pháp và quy định nghề nghiệp có liên quan cho phép, quý Công ty sẽ đền bù cho chúng tôi, các Công ty EY khác và Nhân viên của EY đối với mọi khiếu nại của bên thứ ba (kể cả công ty trong cùng tập đoàn và luật sư của quý Công ty) và các nghĩa vụ tài chính, tổn thất, thiệt hại, phí tổn

PHỤ LỤC: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ SOÁT XÉT

và chi phí (bao gồm các chi phí pháp lý nội bộ và bên ngoài ở mức hợp lý) có liên quan đến các khiếu nại này mà chúng tôi phải chịu phát sinh từ hoặc liên quan đến Dịch vụ hoặc Hợp đồng này phát sinh từ bất kỳ hành vi giải trình thiếu trung thực, gian lận hoặc bỏ sót nào của quý Công ty, nhân viên hoặc đại diện của quý Công ty. Thay mặt cho quý Công ty và công ty trong cùng tập đoàn của quý Công ty, quý Công ty miễn trừ chúng tôi, các Công ty EY khác và Nhân viên của EY khỏi mọi khiếu nại bồi thường và các vụ kiện tụng (gọi chung là "Khiếu nại") tiềm tàng hoặc chưa được giải quyết mà quý Công ty hoặc các công ty trong cùng tập đoàn của quý Công ty có thể có liên quan các Dịch vụ hoặc Hợp đồng này, nếu các Khiếu nại là kết quả của việc giải trình thiếu trung thực, hành vi gian lận hoặc thiếu sót của quý Công ty, nhân viên quý Công ty hoặc đại diện của quý Công ty.

Bảo mật

- Chúng tôi tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp về tính bảo mật và sử dụng thông tin liên quan đến quý Công ty đã được quý Công ty hoặc một bên thứ ba thay mặt quý Công ty cung cấp cho chúng tôi ("Thông tin Khách hàng") như được trình bày trong Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp quốc tế IFAC (Bản 2018) Tiểu mục 114 và Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam, đoạn 140. Quý Công ty xác nhận rằng Thông tin Khách hàng không chứa các thông tin là bí mật quốc gia. Nếu Thông tin Khách hàng có chứa thông tin là bí mật quốc gia, quý Công ty sẽ thông báo cho chúng tôi bằng văn bản về các tài liệu có chứa bí mật quốc gia bao gồm các thông tin về mức độ bảo mật, ngày hiệu lực hoặc ngày hết hiệu lực, v.v ..
- Quý Công ty và chúng tôi có quyền sử dụng phương tiện điện tử để trao đổi hoặc gửi thông tin và việc sử dụng phương tiện điện tử này không được coi là vi phạm nghĩa vụ về tính bảo mật.
- Trừ khi bị luật pháp cấm, chúng tôi có quyền tiết lộ Thông tin Khách hàng cho các Công ty EY khác, Nhân viên của EY và một bên cung cấp dịch vụ thứ ba thay mặt chúng tôi thu thập, sử dụng, chuyển giao, lưu trữ hoặc bằng cách khác xử lý (gọi chung là "Xử lý") Thông tin Khách hàng ở nhiều khu vực lãnh thổ mà các đối tượng này có hoạt động để tạo điều kiện cho việc thực hiện Dịch vụ và/hoặc tuân thủ với các quy định pháp luật, kiểm tra các ảnh hưởng đến tính độc lập, hoặc nhằm mục đích quản lý chất lượng, rủi ro hoặc kế toán tài chính và/hoặc cung cấp

các dịch vụ hỗ trợ mang tính chất hành chính (gọi chung là "**Mục đích Xử lý**"). Chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm về việc bảo mật các Thông tin Khách hàng.

Trong phạm vi không làm ảnh hưởng đến điều kiện trên và trừ khi luật pháp cấm, nếu các công ty EY khác và/hoặc nhân viên của EY là đại lý thuế của quý Công ty, quý Công ty đồng ý rằng chúng tôi có thể thông báo Thông tin Khách hàng cho các công ty EY này và/hoặc nhân viên của EY để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các dịch vụ như một đại lý thuế.

- Quý Công ty đồng ý rằng, nếu cơ quan chức năng hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về giám sát hoạt động kiểm toán yêu cầu hoặc ra lệnh cho chúng tôi cung cấp thông tin hoặc tài liệu trong hồ sơ của chúng tôi có liên quan đến các vấn đề của quý Công ty, kể cả giấy tờ làm việc của chúng tôi hoặc kết quả làm việc khác, thì chúng tôi có thể cung cấp các tài liệu này cho cơ quan chức năng hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Trừ khi bị luật pháp cấm, chúng tôi sẽ thông báo cho quý Công ty về yêu cầu hoặc lệnh cung cấp các thông tin này.
- Trong phạm vi luật hiện hành cho phép, quý Công ty đảm bảo tất cả các công ty con và công ty trong cùng tập đoàn ở nước ngoài của quý Công ty mà các báo cáo tài chính của các công ty này được hợp nhất trong các báo cáo tài chính hợp nhất của quý Công ty cho phép chúng tôi cung cấp, theo yêu cầu cơ quan chức năng hoặc cơ quan có thẩm quyền, các tài liệu hoặc thông tin mà các công ty kiểm toán nước ngoài, người cộng tác hoặc chúng tôi đã thu thập trong quá trình thực hiện Dịch vụ.

Bảo vệ Dữ liệu

- Phục vụ Mục đích Xử lý như đã đề cập trong mục 14, chúng tôi và các Công ty EY khác, Nhân viên của EY và bên thứ ba cung cấp dịch vụ thay mặt chúng tôi có thể Xử lý Thông tin Khách hàng có liên quan tới cá nhân cụ thể ("**Dữ liệu Cá nhân**"). Chúng tôi có thể Xử lý Dữ liệu Cá nhân ở nhiều khu vực lãnh thổ mà chúng tôi và các Công ty EY khác, Nhân viên của EY và bên thứ ba cung cấp dịch vụ thay mặt chúng tôi có hoạt động (các văn phòng của EY được liệt kê tại www.ey.com). Chúng tôi sẽ Xử lý Dữ liệu Cá nhân phù hợp với luật pháp và các quy định nghề nghiệp có liên quan. Chúng tôi sẽ yêu cầu bất kỳ nhà cung cấp dịch vụ thay mặt chúng tôi Xử lý Dữ liệu Cá nhân tuân thủ các quy định như trên.

PHỤ LỤC: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ SOÁT XÉT

18. Quý Công ty đảm bảo rằng quý Công ty được phép cung cấp Dữ liệu Cá nhân cho chúng tôi liên quan đến việc thực hiện Dịch vụ, và rằng Dữ liệu Cá nhân cung cấp cho chúng tôi đã được xử lý phù hợp với luật pháp có liên quan.

Bất khả kháng

22. Quý Công ty hoặc chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về việc vi phạm Hợp đồng này (không bao gồm nghĩa vụ thanh toán) do các trường hợp ngoài tầm kiểm soát hợp lý của quý Công ty hoặc của chúng tôi.

Thu hút hoặc tuyển dụng nhân viên của EY

19. Tính độc lập của các kiểm toán viên của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng nếu quý Công ty thu hút hoặc tuyển dụng nhân viên của EY làm việc cho mình. Điều này có thể làm việc việc cung cấp Dịch vụ bị trì hoãn hoặc khiến chúng tôi phải chấm dứt việc cung cấp dịch vụ. Trong thời hạn của Hợp đồng này và trong khoảng thời gian 12 tháng sau khi chấm dứt Hợp đồng, quý Công ty sẽ không vì bất kỳ lý do gì và khi không có chấp thuận trước bằng văn bản của chúng tôi, tiến hành thương lượng để tuyển dụng hoặc đề cử vào vị trí Ban Giám đốc của Công ty hoặc chức vụ giám sát báo cáo tài chính, hoặc thuê hoặc bổ nhiệm vào Ban Giám đốc hoặc chức vụ giám sát báo cáo tài chính đối với, bất cứ nhân viên chuyên nghiệp của EY hoặc của Công ty EY khác đang hoặc đã trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia thực hiện Dịch vụ cho năm tài chính hiện hành hoặc trước đó. Người có vai trò giám sát báo cáo tài chính là người có ảnh hưởng hoặc ở vị trí có thể gây ảnh hưởng đến báo cáo tài chính và người lập các báo cáo tài chính.

Thời hạn và chấm dứt Hợp đồng

23. Hợp đồng này áp dụng cho Dịch vụ được thực hiện (kể cả trước ngày ký Hợp đồng này).

24. Hợp đồng này sẽ chấm dứt vào ngày hoàn tất Dịch vụ. Chúng tôi có thể chấm dứt Hợp đồng này hoặc một Dịch vụ nhất định ngay khi gửi thông báo bằng văn bản cho quý Công ty, nếu chúng tôi xác định được một cách hợp lý rằng chúng tôi không thể tiếp tục cung cấp các Dịch vụ theo luật pháp hoặc nghĩa vụ nghề nghiệp có liên quan.

25. Quý Công ty sẽ thanh toán cho chúng tôi tất cả các công việc dở dang, các Dịch vụ đã thực hiện và các chi phí đã phát sinh cho đến và bao gồm ngày việc chấm dứt Hợp đồng này có hiệu lực. Việc thanh toán sẽ thực hiện trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn hợp lệ của các số tiền trên.

Luật Điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

26. Hợp đồng này và bất kỳ vấn đề hoặc nghĩa vụ ngoài hợp đồng phát sinh liên quan Hợp đồng hoặc các Dịch vụ này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

27. Trong trường hợp có tranh chấp liên quan đến Dịch vụ hay Hợp đồng này, các bên sẽ cố gắng giải quyết thông qua thương lượng trong vòng 30 ngày kể từ ngày một bên nhận được thông báo của bên còn lại về sự kiện gây tranh chấp. Các tranh chấp không được hòa giải sau thời gian này sẽ được giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) và theo quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC. Quyết định của trọng tài có hiệu lực ngay và có tính ràng buộc với các bên. Việc xét xử sẽ được thực hiện bằng tiếng Việt và tại Hà Nội, Việt Nam.

Các điều khoản khác

28. Hợp đồng này là toàn bộ thỏa thuận giữa quý Công ty và chúng tôi về các Dịch vụ và những vấn đề khác trong phạm vi điều chỉnh của Hợp đồng này, và thay thế tất cả những thỏa thuận, hiểu biết và giải trình trước đó,

Phí và chi phí nói chung

20. Quý Công ty sẽ thanh toán phí dịch vụ chuyên môn và chi phí cụ thể liên quan đến Dịch vụ như được nêu tại Thư hẹn Kiểm toán. Quý Công ty cũng sẽ bồi hoàn cho chúng tôi những chi phí hợp lý khác phát sinh khi thực hiện Dịch vụ. Phí dịch vụ của chúng tôi không bao gồm thuế hoặc chi phí tương tự cũng như không bao gồm lệ phí thủ tục, thuế và thuế xuất nhập khẩu áp dụng cho Dịch vụ. Quý Công ty sẽ chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản thuế này (ngoại trừ các khoản thuế tính trên thu nhập của chúng tôi nói chung).

21. Nếu chúng tôi phải cung cấp thông tin, nhân viên làm bằng chứng đối với Dịch vụ hoặc Hợp đồng này theo quy định của luật pháp hiện hành, các thủ tục pháp lý hoặc yêu cầu của Chính phủ, thì quý Công ty phải bồi hoàn cho chúng tôi thời gian và chi phí dịch vụ chuyên môn (kể cả chi phí pháp lý nội bộ và bên ngoài ở mức hợp lý) đã phát sinh để đáp ứng các yêu cầu này, trừ khi chúng tôi là một bên trong vụ kiện hoặc đối tượng điều tra.

PHỤ LỤC: CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ SOÁT XÉT

- kể cả bất kỳ thỏa thuận bảo mật đã được chấp thuận trước đó.
29. Cả hai bên có quyền ký kết Hợp đồng này (bao gồm Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét), và bất cứ điều chỉnh nào đối với Hợp đồng này bằng các phương tiện điện tử và mỗi bên có thể ký một bản khác nhau của cùng một văn bản. Các điều chỉnh của Phụ lục này và Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét phải được cả hai bên phải đồng ý bằng văn bản.
30. Mỗi bên xác nhận là người ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét này là người có quyền ký kết Hợp đồng, và có quyền ràng buộc mỗi bên với các điều khoản. Quý Công ty xác nhận rằng bất kỳ công ty trong cùng tập đoàn nào của quý Công ty hoặc các bên khác được cung cấp Dịch vụ sẽ buộc phải tuân thủ các điều khoản của Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét này.
31. Chúng tôi vẫn có quyền sở hữu đối với các giấy tờ làm việc được chuẩn bị trong quá trình cung cấp các Dịch vụ.
32. Không một bên nào được chuyển nhượng quyền, nghĩa vụ hoặc yêu cầu của chúng tôi theo Hợp đồng này.
33. Nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này (toàn bộ hoặc một phần) được xem là bất hợp pháp, không có hiệu lực hoặc không thể thực hiện, thì các điều khoản khác sẽ vẫn còn đầy đủ hiệu lực.
34. Nếu có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa các điều khoản trong các phần khác nhau của Hợp đồng này, thì thứ tự xem xét các phần đó sẽ có ưu tiên như sau: (trừ khi được thỏa thuận khác bằng văn bản): (a) Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét (b) các Điều khoản và Điều kiện Chung này, (c) các phụ lục khác của Hợp đồng này (nếu có).
35. Chúng tôi có thể sử dụng công khai tên của quý Công ty khi đề cập đến quý Công ty với tư cách là khách hàng của chúng tôi, nhưng chúng tôi chỉ đề cập đến quý Công ty khi nói về các Dịch vụ khi công chúng đều biết chúng tôi đang cung cấp (hoặc đã cung cấp) các Dịch vụ này.
36. Trong quá trình làm việc tại quý Công ty, chúng tôi sẽ được cung cấp quyền truy cập vào internet thông qua hệ thống mạng nội bộ của Quý công ty để kết nối với hệ thống của chúng tôi.
37. Các giới hạn từ Mục 5 đến Mục 8, Mục 10, Mục 11, 14 và 17 này nhằm mục đích bảo vệ quyền lợi cho các Công ty EY khác và tất cả Nhân viên của EY là những chủ thể có quyền yêu cầu thực hiện các giới hạn.